

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2020/HS-ST

Ngày: 11 - 5 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thịnh và ông Lê Văn Tú.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Tuấn T** (tên gọi khác: không), sinh năm 1977 tại Nam Định; nơi cư trú: Số nhà B, ngõ C, đường PHT, phố B, phường VG, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức N và bà Nguyễn Thị T; vợ: Phạm Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 06/02/2020 đến nay. “Có mặt”.

2. **Vũ Văn L** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1975 tại Ninh Bình; Nơi cư trú: Số nhà N, ngõ B, phố H, phường DT, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Viên chức công ty bảo hiểm BIC Bắc Bộ chi nhánh thành phố Nam Định; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; đảng phái: Đảng viên dự bị tại chi bộ Công ty bảo hiểm BIC Bắc Bộ; con ông Vũ Văn C và bà Trần Thị Y; vợ: Trần Thị P và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 06/02/2020 đến nay. “Có mặt”.

3. **Nguyễn Quang H** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1977 tại Nam Định; nơi cư trú: Số nhà T, phố KB, phường NK, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Đậu Thị H; vợ: Lê Thu H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 06/02/2020 đến nay. “Có mặt”.

4. **Bùi Thanh U** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1982 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn N, xã YQ, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái máy xúc; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân T và bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị Thu H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 06/02/2020 đến nay. “Có mặt”.

Người làm chứng: Anh Vũ Ngọc Y “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Tuấn T, Vũ Văn L, Nguyễn Quang H và Bùi Thanh U là bạn bè quen biết nhau từ trước. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/02/2020 U, H, L đến nhà T ở phố B, phường VG, thành phố Ninh Bình chơi và uống nước ở phòng khách. Tại đây, T rủ U, H, L chơi đánh bạc dưới hình thức đánh chắn được thua bằng tiền, U, H và L đồng ý. Sau đó, T lấy 01 đĩa sứ và 01 bộ bài chắn có sẵn ở nhà rồi cùng U, H, L lên sập gỗ trong phòng ngủ tầng 3 nhà T để đánh bạc. Trước khi chơi, T, L, H, U thống nhất mỗi ván người thua bạc phải trả cho người thắng bạc thấp nhất là 40.000 đồng, cao nhất là 340.000 đồng. Trường hợp không có ai được ù thì ván bài hòa, không có người thắng, người thua và tiếp tục đánh ván bài mới. Trước khi đánh bạc, Bùi Tuấn T có 5.500.000 đồng, Vũ Văn L có 7.000.000 đồng, Nguyễn Quang H có 4.840.000 đồng, Bùi Thanh U có 2.720.000

đồng đều sử dụng vào việc đánh bạc. Các đối tượng sát phạt bằng hình thức, quy ước nêu trên đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát Hình sự công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an phường VG đang làm nhiệm vụ tại khu vực phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc 01 đĩa sù và 01 bộ bài chắn 100 quân; thu của Bùi Tuấn T số tiền 5.760.000 đồng, Bùi Thanh U số tiền 2.960.000 đồng, Nguyễn Quang H số tiền 4.840.000 đồng, Vũ Văn L số tiền 6.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 01/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Bùi Tuấn T, Vũ Văn L, Nguyễn Quang H, Bùi Thanh U về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Bùi Tuấn T, Vũ Văn L, Nguyễn Quang H, Bùi Thanh U phạm tội Đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Tuấn T từ 27.000.000 đến 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn L từ 25.000.000 đến 27.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H, Bùi Thanh U mỗi bị cáo từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 100 quân bài và 01 đĩa bằng sù các đối tượng sử dụng để đánh bạc; Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 20.060.000 đồng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc các bị cáo Bùi Tuấn T, Vũ Văn L, Nguyễn Quang H, Bùi Thanh U phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, các bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Tuấn T, Vũ Văn L, Nguyễn Quang H, Bùi Thanh U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng phạm đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố; lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 04/02/2020, tại nhà của Bùi Tuấn T ở số nhà B, ngõ C, đường PHT, phố B, phường VG, thành phố Ninh Bình. Bùi Tuấn T, Vũ Văn L, Nguyễn Quang H và Bùi Thanh U đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh chắn được thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 20.060.000 đồng bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo Bùi Tuấn T, Vũ Văn L, Nguyễn Quang H và Bùi Thanh U xâm hại đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Cả bốn bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh bạc (đánh chắn) được thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, chứng cứ buộc tội các bị cáo của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi đánh bạc với tổng số tiền 20.060.000 đồng của các bị cáo Bùi Tuấn T, Vũ Văn L, Nguyễn Quang H và Bùi Thanh U đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, hành vi của các bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Từ việc đánh bạc đã dẫn đến tiêu tán tài sản, kiệt quệ kinh tế của nhiều cá nhân và gia đình. Để bảo vệ trật tự xã hội,

có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Bùi Tuấn T, Vũ Văn L, Nguyễn Quang H và Bùi Thanh U đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Khi phạm tội cả bốn bị cáo đều không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

Tính chất đồng phạm của các bị cáo là giản đơn. Bị cáo T là người rủ các bị cáo Vũ Văn L, Nguyễn Quang H và Bùi Thanh U đánh bạc tại nhà mình nên bị cáo có vai trò chính trong vụ án; Bị cáo L sử dụng số tiền để đánh bạc nhiều nhất trong 4 bị cáo nên có vai trò sau bị cáo T; Bị cáo H và bị cáo U có vai trò sau bị cáo T, L.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 100 quân bài chắn và 01 đĩa bằng sứ là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy.

- Số tiền 20.060.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Bùi Tuấn T, Vũ Văn L, Nguyễn Quang H và Bùi Thanh U phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: các bị Bùi Tuấn T, Vũ Văn L, Nguyễn Quang H và Bùi Thanh U phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Bùi Tuấn T 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn L 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 22.000.000 (Hai mươi hai triệu) đồng

Xử phạt: bị cáo Bùi Thanh U 22.000.000 (Hai mươi hai triệu) đồng .

2. **Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 100 quân bài và 01 đĩa băng sù các đối tượng sử dụng để đánh bạc;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 20.060.000 (Hai mươi triệu, không trăm sáu mươi nghìn) đồng các bị cáo dùng để đánh bạc.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/5/2020 và ủy nhiệm chi lập ngày 28/4/2020).

3. **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Bùi Tuấn T, Vũ Văn L, Nguyễn Quang H và Bùi Thanh U mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (11/5/2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- CA TP Ninh Bình;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu VP, HS.

Vũ Thị Hiền